

Số: 1022/BC-STP

Hưng Yên, ngày 07 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Ngày 17/7/2024, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1870/SKHĐT-THQH ngày 17/7/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đánh giá giữa kỳ việc thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2023 vì sự phát triển bền vững, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Căn cứ Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững được ban hành theo Quyết định số 622/QĐ-TTg ngày 10/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch hành động số 246/KH-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình Nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, Sở Tư pháp đã lồng ghép nội dung về việc thực hiện phát triển mục tiêu bền vững vào các Kế hoạch do Sở ban hành và tham mưu UBND tỉnh ban hành, đồng thời được cập nhật vào các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và giai đoạn 2021 - 2030 như: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính, trợ giúp pháp lý trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới...

2. Kết quả thực hiện

a) Mục tiêu 1.3.a: Đến năm 2030, bảo đảm tất cả mọi người, đặc biệt những người nghèo và người dễ bị tổn thương, có quyền bình đẳng đối với các nguồn lực kinh tế, tiếp cận các dịch vụ cơ bản, quyền sử dụng đất đai và tài nguyên thiên nhiên, quyền sở hữu và kiểm soát các dạng tài sản khác, công nghệ mới phù hợp và các lĩnh vực tài chính, bao gồm tài chính vi mô

Nhiệm vụ của mục tiêu trên đặt ra yêu cầu rà soát, kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo quyền bình đẳng của mọi người dân, nhất là đối tượng nữ, người nghèo, người dễ bị tổn thương, đối với các nguồn lực kinh tế, tiếp cận các dịch vụ cơ bản, quyền sử dụng đất đai và tài nguyên thiên nhiên, quyền sở hữu và kiểm soát các dạng tài sản khác theo quy định của Hiến pháp.

Bám sát mục tiêu trên, trong thời gian qua, Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiến hành rà soát, kịp thời tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả mục tiêu trên. Cụ thể tỉnh đã xây dựng nhiều chính sách hỗ trợ khu vực nông nghiệp, nông thôn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tất cả mọi người, đặc biệt những người nghèo và người dễ bị tổn thương, tiếp cận bình đẳng đối với các nguồn lực kinh tế, các dịch vụ cơ bản... như: Nghị quyết số 181/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 của HĐND tỉnh về chương trình phát triển nhà ở tỉnh Hưng Yên đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 179/2022/NQ-HĐND ngày 16/3/2022 quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ đến năm 2030; Nghị quyết số 190/2022/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 quy định một số nội dung, mức chi hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 189/2022/NQ-HĐND ngày 26/4/2022 quy định nội dung chi và mức chi cho công tác chuẩn bị tổ chức và tham dự các kỳ thi, cuộc thi, hội thi áp dụng đối với lĩnh vực GDĐT trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 385/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 quy định về hỗ trợ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học khi được tuyển dụng vào các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh....

b) Mục tiêu 5.7.a: Đảm bảo tất cả phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số có quyền bình đẳng với các nguồn lực kinh tế, được tiếp cận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu các tài sản khác, các dịch vụ tài chính, quyền thừa kế và tài nguyên thiên nhiên, phù hợp với pháp luật quốc gia

Việc rà soát, xây dựng các chính sách cho khu vực nông thôn được tỉnh quan tâm thực hiện trong đó có đối tượng phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ nghèo ở nông thôn; việc đánh giá tác động về giới trong xây dựng chính sách được quan tâm thực hiện, đảm bảo bình đẳng trong tiếp cận và thực thi chính sách. Sự bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực phát triển được thể hiện cụ thể trong việc tổ chức thực thi chính sách của các cấp chính quyền, đảm bảo nguồn lực được phân bổ hợp lý, mở rộng, đa dạng hóa đối tượng được thụ hưởng, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của từng địa phương, cơ sở. Cùng với đó là vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong quá trình giám sát thực thi chính sách được thể hiện rõ nét, là kênh phản biện quan trọng để các cấp chính quyền hoàn thiện hệ thống chính sách, thúc đẩy bình đẳng giới.

Nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý cho người nghèo, người yếu thế, người thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Thực hiện xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng trợ giúp pháp lý; tiếp cận dịch vụ pháp lý với đa dạng các hoạt động như: Biên soạn, in ấn, phát hành tờ gấp trợ giúp pháp lý và các ấn phẩm tài liệu trợ giúp pháp lý khác về chính sách pháp luật trợ giúp pháp lý cho người dân, đặc biệt chú ý đến người dân ở các xã đặc biệt khó khăn. Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự về trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đối tượng yếu thế, người thuộc diện được trợ giúp pháp lý. Tổ chức các đợt truyền thông trực tiếp về trợ giúp pháp lý để hướng dẫn người nghèo, đối tượng yếu thế, người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, người dân biết về trợ giúp pháp lý và cách thức để thực hiện quyền được trợ giúp pháp lý.

c) Mục tiêu 14.3: Thúc đẩy pháp quyền, đảm bảo tiếp cận công lý bình đẳng cho tất cả mọi người

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế tiếp tục được tỉnh đặc biệt quan tâm. Các sở, ngành, địa phương đã triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng ban hành VBQPPL tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 02/CT-CTUBND ngày 26/01/2022 về tăng cường công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 158 - KH/TU ngày 10/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, trong đó có nội dung tăng cường hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật; xây dựng hệ thống văn bản QPPL của địa phương bảo đảm khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Hoạt động xây dựng văn bản QPPL của tỉnh tiếp tục xác định nhiệm vụ trọng tâm là định hướng xây dựng các chính sách thu hút đầu tư, cắt giảm thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với huy động nguồn lực hiệu quả, nâng cao năng lực thực thi chính sách, đồng thời giải quyết kịp thời các vấn đề thực tiễn mới phát sinh, cần điều chỉnh để tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách... nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đầy đủ, đồng bộ, kịp thời, khả thi, ổn định, minh bạch, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Các sở, ban, ngành đã tích cực tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL điều chỉnh trên các lĩnh vực, đáp ứng yêu cầu quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Hoạt động cải cách tư pháp cũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện, các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp. Các hoạt động hỗ trợ tư pháp như quản lý luật sư, giám định tư pháp, công chứng, trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng được Sở Tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

Hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường bằng nhiều hình thức. Sở Tư pháp (Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh) cũng đã chỉ đạo, hướng dẫn phương pháp tiếp cận pháp luật qua các cổng, trang thông tin điện tử cho các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai đến Nhân dân, khai thác tối đa hiệu quả của mạng xã hội trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, chú trọng tuyên truyền phổ biến các Bộ luật, Luật liên quan trực tiếp đến người dân, được dư luận xã hội quan tâm như: Hiến pháp; Bộ luật hình sự, Bộ luật Dân sự, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống mua bán người; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Bình đẳng giới, Luật Đất đai, Luật Bảo hiểm y tế... đặc biệt tập trung tuyên truyền pháp luật cho các đối tượng đặc thù như người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính; người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng; thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật; học sinh, sinh viên; người nghèo và người dễ bị tổn

thương, phụ nữ đặc biệt là phụ nữ nghèo ở nông thôn... qua đó nâng cao nhận thức và đảm bảo thúc đẩy pháp quyền và tiếp cận công lý bình đẳng cho tất cả mọi người.

Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 07/7/2022 về triển khai thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027", Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 27/9/2022 về triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nhằm tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả, toàn diện các giải pháp, nhiệm vụ nhằm tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân theo pháp luật, sử dụng pháp luật của người dân để thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp, hình thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Từ năm 2019 đến nay, trung bình mỗi năm Sở Tư pháp đã tiến hành biên tập, in và phát hành 4.000 cuốn "Bản tin Tư pháp" cấp phát miễn phí đến các Sở, ban, ngành của tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã và các xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh làm tài liệu phổ biến pháp luật và bổ sung nguồn tài liệu cho tủ sách pháp luật của xã, phường, thị trấn (định kỳ phát hành 1 số/quý/1.000 cuốn). Tiến hành in ấn và phát hành nhiều loại tờ gấp các loại mỗi năm khoảng trên 30.000 tờ gấp về các nội dung như: phòng, chống tham nhũng; một số quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; một số quy định về biện pháp xử lý vi phạm hành chính; tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân... in ấn và cấp phát nhiều tài liệu, như: hỏi đáp pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; sổ tay hỏi - đáp pháp luật; hỏi - đáp về Luật Đất đai năm 2024; nghiệp vụ hoà giải ở cơ sở; tình huống giải đáp về Luật Căn cước và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; tình huống và giải đáp về công tác xây dựng cấp xã, huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tình huống giải đáp Luật Hoà giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành và nhiều tài liệu khác...

Sở Tư pháp đã chủ động tổ chức trung bình mỗi năm 01 hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật tỉnh, huyện và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh trung bình 300 đại biểu/hội nghị; Trung bình mỗi năm tổ chức 09 hội nghị tập huấn nghiệp vụ và bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới cho cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh cho trung bình hơn 100 đại biểu/hội nghị. Bên cạnh đó, Sở Tư pháp thường xuyên cập nhật, đăng các tin, bài, các quy định pháp luật mới trên Fanpage và Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh và Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp với các nội dung được biên soạn ngắn gọn, xúc tích, dễ hiểu các quy định pháp luật mới để người dân dễ nắm bắt, theo dõi và chia sẻ rộng rãi.

Về hoạt động trợ giúp pháp lý cho người dân được các cấp, các ngành và địa phương đẩy mạnh thực hiện. Trên cơ sở chỉ đạo của Bộ Tư pháp, hàng năm Sở Tư pháp đều tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai cụ thể các nhiệm vụ trong công tác trợ giúp pháp lý, đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật

Trợ giúp pháp lý năm 2017 và thực hiện rà soát các văn bản hướng dẫn thi hành. Thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý nhà nước giúp người nghèo và các đối tượng yếu thế khác hiểu biết về pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, qua đó góp phần bảo đảm ổn định cuộc sống, cải thiện kinh tế.

d) Mục tiêu 14.6: Xây dựng các thể chế minh bạch, hiệu quả và có trách nhiệm giải trình ở tất cả các cấp

Công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế, văn bản QPPL tiếp tục được HĐND, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo. Trong thời gian qua, các sở, ban, ngành đã tích cực tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL điều chỉnh trên các lĩnh vực; trình tự, thủ tục xây dựng văn bản QPPL được thực hiện nghiêm túc, nhất là thủ tục lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân vào dự thảo văn bản QPPL; quy trình đánh giá tác động của chính sách được cơ quan chủ trì soạn thảo đánh giá tương đối đầy đủ, chú trọng tới tính khả thi, nguồn lực đảm bảo thực hiện, cũng như đánh giá lợi ích của tổ chức, cá nhân chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, cũng như của Nhà nước khi văn bản có hiệu lực thi hành. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã tích cực tham gia vào quá trình xây dựng các văn bản QPPL ở địa phương, đặc biệt là tham gia phản biện xã hội đối với các dự thảo văn bản QPPL và giám sát việc thi hành pháp luật theo Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội... Từ đó chất lượng chính sách, văn bản QPPL do các chủ thể có thẩm quyền của tỉnh ban hành ngày càng được nâng cao, thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kịp thời điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trên tất cả các lĩnh vực, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

đ) Mục tiêu 14.7: Đảm bảo quá trình ra quyết định mang tính phản hồi, bao trùm, có sự tham gia của người dân và mang tính đại diện ở tất cả các cấp

Quyết định xây dựng thể chế, chính sách, văn bản QPPL được đầu tư nghiên cứu trong tổng thể hệ thống pháp luật, đánh giá đầy đủ về thẩm quyền ban hành, tính khả thi, nguồn lực đảm bảo thực hiện, cũng như đánh giá lợi ích của tổ chức, cá nhân, lợi ích của Nhà nước khi văn bản có hiệu lực thi hành. Quá trình xây dựng được các cơ quan chức năng quan tâm khảo sát, đánh giá thực trạng, thu thập và xử lý thông tin, tư liệu có liên quan đến dự thảo, trong đó đề cao hoạt động đánh giá tác động của chính sách; phương pháp, thời gian lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động của chính sách pháp luật ngày càng được quan tâm đổi mới và dần thực chất hơn, đảm bảo sự tham gia rộng rãi, đầy đủ của các cơ quan, đơn vị, công dân chịu sự tác động của văn bản. Do đó trong thực tiễn áp dụng pháp luật trên địa bàn tỉnh, hệ thống văn bản QPPL của tỉnh đã được tổ chức thi hành nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo nguyên tắc pháp chế và phù hợp với thực tiễn của tỉnh, được tổ chức, công dân đồng tình, ủng hộ và nghiêm chỉnh chấp hành.

e) Mục tiêu 14.8: Đến năm 2030, cấp nhận dạng pháp lý cho tất cả mọi người, gồm cả đăng ký khai sinh

Ngành Tư pháp tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Triển khai, thực hiện có hiệu quả Quyết định

số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030, mục tiêu bảo đảm thực hiện các quyền trẻ em, phát triển toàn diện trẻ em nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế; tạo lập môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, trong đó ngành Tư pháp tập trung thực hiện chỉ tiêu "tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được đăng ký khai sinh đạt 98,5% vào năm 2025, phấn đấu 100% vào năm 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017- 2024, tăng cường rà soát đăng ký khai sinh cho trẻ em, tình hình đăng ký khai sinh quá hạn hoặc trẻ em không được đăng ký khai sinh do có vướng mắc, khó khăn. Việc thay đổi phương thức đăng ký, quản lý hộ tịch thông qua việc xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung là một bước tiến lớn, góp phần quan trọng trong việc đăng ký và thống kê hộ tịch. Thực hiện Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả việc đăng ký quản lý hộ tịch thông qua phần mềm đăng ký quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp. Theo đó, từ ngày 01/12/2019, tất cả các sự kiện hộ tịch phát sinh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đều được đăng ký cập nhật đầy đủ vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch.

Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 01/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06), Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện kết nối tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch với phần mềm một cửa điện tử của tỉnh. Qua đó việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu hộ tịch, cơ sở dữ liệu dân cư và các cơ sở dữ liệu của tỉnh đã được hiện thông suốt; nâng cao được chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính, giảm thiểu việc công chức tại địa phương phải thực hiện một công việc trên nhiều phần mềm khác nhau.

g) Mục tiêu 14.9. Đảm bảo mọi người được tiếp cận thông tin và bảo vệ các quyền tự do cơ bản theo pháp luật Việt Nam

Để triển khai thi hành hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin trên địa bàn tỉnh và chỉ đạo tổ chức hội nghị quán triệt việc thi hành và phổ biến Luật Tiếp cận thông tin tới đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, đại diện lãnh đạo UBND các cấp; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, các phương tiện truyền thông phổ biến Luật Tiếp cận thông tin đến cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Hàng năm, UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh cũng đã chỉ đạo các cấp, các ngành thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Tiếp cận thông tin, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, lồng ghép trong các Kế hoạch

của UBND tỉnh về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Căn cứ Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã kịp thời tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Tiếp cận thông tin và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn, thuộc phạm vi quản lý, thông qua nhiều hình thức, như tổ chức Hội nghị trực tiếp, hội nghị lồng ghép với việc tuyên truyền, phổ biến các văn bản khác, in ấn phát hành tài liệu tuyên truyền, tờ gấp, qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương...

3. Đánh giá chung

Có thể nói, các mục tiêu phát triển bền vững do Sở Tư pháp được phân công chủ trì đều được Sở chủ động thực hiện nghiêm túc có hiệu quả. Hoạt động trợ giúp pháp lý đã thực sự đi vào đời sống, mang lại hiệu quả thiết thực giúp bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người nghèo và các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế trong xã hội, thực hiện tốt chính sách xã hội, giảm nghèo, thể hiện chính sách đền ơn đáp nghĩa của Đảng và Nhà nước, bảo đảm sự công bằng trong tiếp cận công lý, đóng góp vào cải cách tư pháp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Trong giai đoạn 2019-2024, hệ thống văn bản QPPL của tỉnh cơ bản được ban hành đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tính điều chỉnh trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân; xây dựng thói quen tuân thủ pháp luật và minh bạch trong thực hiện pháp luật cho người dân. Việc đăng ký, quản lý hộ tịch qua hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung do Bộ Tư pháp đã được triển khai có hiệu quả. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Công dân khi đăng ký khai sinh đã được cấp mã định danh điện tử. Các địa phương trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh việc hỗ trợ đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi...

Tuy nhiên, việc thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững tại đơn vị vẫn còn một số khó khăn, thách thức như: (1) Đây là các nhiệm vụ cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; các hoạt động cần có sự chỉ đạo, điều chỉnh thường xuyên cho phù hợp với thực tiễn; nguồn lực đầu tư thực hiện còn nhiều hạn chế; việc ứng dụng công nghệ thông tin đến các nhóm đối tượng còn nhiều khó khăn, đặc biệt là những người nghèo, phụ nữ nghèo ở nông thôn. (2) Khả năng tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý của người dân còn hạn chế do nhận thức của người dân về trợ giúp pháp lý còn chưa cao, hiệu quả truyền thông về trợ giúp pháp lý và việc lan tỏa, tác dụng, đóng góp của công tác trợ giúp pháp lý vào cải cách công tác tư pháp và an sinh xã hội, phát triển kinh tế xã hội còn ở chừng mực. (3) Nội dung đánh giá tác động của chính sách là một nghiệp vụ khó; đòi hỏi tính chuyên sâu và kỹ năng thực hiện bài bản, chuyên nghiệp đảm bảo hiệu quả của việc ban hành chính sách; tuy nhiên nguồn lực dành cho hoạt động này còn hạn chế do đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế, xây dựng chính sách ít và thường xuyên thay đổi. (4) Trong giai đoạn hiện nay, việc kết nối, chia sẻ các dữ liệu, các phần mềm chuyên ngành thực hiện việc đăng ký khai sinh vẫn còn bất cập,

đôi lúc xảy ra tình trạng lỗi, khiến cho hoạt động đăng ký khai sinh còn gặp một số khó khăn nhất định; vẫn còn nhiều trường hợp cơ sở dữ liệu hộ tịch và cơ sở dữ liệu dân cư chưa có sự thống nhất, điều này khiến cho việc nhận dạng pháp lý của cá nhân còn vướng mắc.

4. Kiến nghị, đề xuất

Để thực hiện có hiệu quả Chương trình nghị sự 2030 trong thời gian tới, Sở Tư pháp đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, các cơ quan, ban, ngành trong tỉnh cần ưu tiên tập trung tuyên truyền nhiều lĩnh vực pháp luật khác nhau, bằng nhiều hình thức khác nhau.

Hai là, đáp ứng đầy đủ các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ, đặc biệt là các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến người dân.

Trân trọng gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ngô Hải Hoàn